

Bản án số: 36/2023/HS - ST
Ngày 14 – 8 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Siu Y Bít

Ông Mai Văn Thiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Tào Thị Mỹ Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư sê tham gia phiên tòa:
Ông Nay Jar – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST- HS ngày 3 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

R, sinh năm 1988 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng A, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông S1, sinh năm 1950, con bà R1, sinh năm 1963; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ là Rah Lan H1, sinh năm 1990, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 46/2005/HSST ngày 30/12/2005 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai kết án 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2006, đã được xóa án tích.

- Tại Bản án số 36/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai kết án 40 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, chấp hành xong hình phạt tù 12/9/2020, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam ngày 02/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chư Sê. Có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn L1(đã chết).

- *Đại diện theo pháp luật của người bị hại:* Anh S2 , sinh năm 2001; Chị H2 , sinh năm 2008; Cùng địa chỉ: số nhà 09, tổ 11, phường N, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Đại diện hợp pháp của chị H2: Bà Bùi Thị D3, sinh năm 1969; Địa chỉ: Đội 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Anh S2 , chị H2 có văn bản ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Phạm Văn T3, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn 2, xã I, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.(Theo Văn bản ủy quyền ngày 09/01/2023 và 03/7/2023). Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.Chị H1 , sinh năm 1990; Địa chỉ: Làng A, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bà R5, sinh năm 1963; Địa chỉ: Làng Glan, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Gia Rai:* Bà Nay H6 ; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 19/12/2022, R , sinh năm: 1988, trú tại làng A, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai, sau khi uống rượu tại nhà mẹ tại làng Glan, thị trấn C, huyện C1 thì R một mình trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81D1-16305 (R đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) trong hơi thở có nồng độ cồn 0.133mg/l, đi trên đường nhựa liên xã hướng từ xã IaHlốp đi xã Ia Ko. Khi đi đến địa phận thôn 2, xã Ia Hlốp do R không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ trên đường nên đã tông vào ông Nguyễn Văn Lâm, sinh năm: 1969, nơi cư trú thôn 2, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Nguyễn Văn L1 chết do chấn thương sọ não.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường nhựa liên xã thuộc địa phận thôn 2, xã IaHlốp, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.Đoạn đường này tương đối bằng phẳng, mặt đường nhựa rộng 6m50, không có vạch kẻ đường, hai bên đường không có biển báo hiệu giao thông, đèn đường chiếu sáng. Xung quanh có nhiều nhà dân sinh sống.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:(1) Dấu vết cà; (2) Dấu vết máu; (3) Vị trí xe mô tô BKS: 81D1 – 163.05;(4) Dấu vết máu;

- Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ xã IaHlốp đi xã Ia Ko, chọn mép đường bên phải theo hướng này làm chuẩn.

- Chọn trụ điện số 71HB làm mốc chuẩn cho các dấu vết, phương tiện.

- Quá trình khám nghiệm, phát hiện, ghi nhận các dấu vết, phương tiện có tại hiện trường như sau: Trên mặt đường phải phát hiện dấu vết cà (1) có kích thước (14,74x0,30)m, đầu vết cách mép đường chuẩn 1m40 và cách trụ điện số 71HB là 7m60. Cuối vết cách mép đường chuẩn 2m50; Trên mặt đường phải phát hiện dấu vết máu (2), vết (2) có kích thước (0,10x0,15)m, tâm vết cách mép đường chuẩn 0,60m; Xe mô tô BKS: 81D1 – 163.05 (3) nằm ngang trên mặt đường trong tư thế ngã về bên trái, trực trước cách mép đường chuẩn 2m20 và cách tâm vết máu (2) là 2m60. Trục sau cách mép đường chuẩn 3m25; Dấu vết máu (4) có kích thước (0,50x0,50)m, tâm vết cách trục sau xe mô tô 01m và cách mép đường chuẩn 2m65.

* *Kết quả khám xe mô tô BKS: 81D1 – 163.05*: Gương chiếu hậu trước gãy bung rời khỏi định vị; Mặt nạ trước đầu xe bên trái mài mòn nhựa trong diện (7x1,5)cm; Ốp nhựa phía trước đầu xe bên phải bể vỡ, bung rời khỏi vị trí định vị; Ốp nhựa đèn tín hiệu phía trước bên phải bể vỡ bung rời khỏi định vị; Góc đỡ chân trước bên trái cong vênh, xô đẩy từ trước ra sau, trên xuống dưới lệch khỏi vị trí ban đầu 7cm; Xe mô tô BKS: 81D1 – 163.05 ngoài những hư hỏng do tai nạn gây ra, các bộ phận khác hoạt động bình thường.

* *Kết quả kiểm tra nồng độ cồn*: Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của R : 0.133mg/l.

* *Kết quả khám nghiệm tử thi*: Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 481/22/HS, ngày 14/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận Nguyễn Văn L chết do Suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp không phục hồi, hậu quả do chấn thương sọ não nặng, vỡ lún sọ thái dương phải, dập xuất huyết não vùng thái dương – đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái do tai nạn giao thông.

* *Về phần dân sự* : Gia đình R đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Nguyễn Văn L 1100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* *Về vật chứng của vụ án*: Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 81D1 – 163.05 R điều khiển gây tai nạn, qua xác minh xác định chiếc xe là tài sản chung của R và vợ là H1, sinh năm: 1990, trú tại làng Á, xã Ia Hlốp, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xe có giấy tờ hợp lệ theo quy định. Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê đã trao trả chiếc xe trên cho H1; Đối với Giấy phép lái xe mô tô số: 640210010556 tên R hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Sê.

Tại Bản cáo trạng số: 27/CT - VKS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo R về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt R từ 03 năm đến 04

năm tù; Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét; Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo R 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo R khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, thật sự ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội và tội danh đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo R khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản hiện trường, sơ sồ hiện trường, biên bản kiểm tra phương tiện vi phạm, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 19/12/2022, sau khi xạ lúa, R cùng mọi người trong gia đình uống rượu ghè tại nhà mẹ đẻ ở làng Glan, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Gia Lai, sau đó R điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 81D1 – 163.05 đi về nhà tại làng A, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai, đến khoảng 20 giờ 10 phút, khi đi đến đoạn đường nhựa liên xã, thuộc địa phận thôn 2, xã I, huyện C, do không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô do R điều khiển đã tông vào ông Nguyễn Văn L1 đang đi bộ trên đường, hậu quả ông Lâm tử vong. Tại thời điểm điều khiển xe mô tô gây tai nạn R trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn 0.133mg/l.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu bia là trái pháp luật, có thể gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vì chủ quan cho rằng hậu quả không xảy ra nên bị cáo đã điều khiển xe tham gia giao thông, gây tai nạn làm chết người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của ông Nguyễn Văn Lâm, gây tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại, tác động xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương, trong vụ án này lỗi gây ra tai nạn là hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo đã từng bị kết án về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thế nhưng không lấy đó làm bài học, mà lại tiếp tục phạm tội cùng loại, điều này cho thấy ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, khả năng tự cải tạo, giáo dục của bị cáo thấp. Vì vậy, cần xử bị cáo nghiêm minh, tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án, trong đó 01 lần bị kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy rằng, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt cao hơn mức của bản án trước đây mà bị cáo đã bị kết án, trong khung hình phạt đã phạm là phù hợp, thỏa đáng, đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong về bồi thường dân sự, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với Giấy phép lái xe mô tô số 640210010556 là của bị cáo R nên trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô BKS 81D1 – 163.05 là phương tiện mà bị cáo gây tai nạn, nhưng bị cáo phạm tội do vô ý, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã trả lại xe này cho chị Hmel là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo R phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo R : 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 02/3/2023).

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo R 01 (Một) Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 640210010556 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 25/5/2021.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê).

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo R phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS ND tỉnh Gia Lai;
- VKS ND huyện Chư Sê;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Chư Sê;
- CQTHAHS Công an huyện Chư Sê;
- Chi cục THA dân sự huyện Chư Sê;
- Bị cáo;
- Bị hại, Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: hồ sơ, án văn, Tòa án huyện.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Việt Anh

